

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

HOÀNG THỊ HUỆ DINH

**THƠ SONG NGŨ Y PHƯƠNG**

Chuyên ngành: Văn học Việt Nam  
Mã số: 602 22 01 21

**LUẬN VĂN THẠC SĨ NGÔN NGỮ  
VÀ VĂN HOÁ VIỆT NAM**

Người hướng dẫn: PGS. TS. Trần Thị Việt Trung

Thái Nguyên, năm 2016

## LỜI CẢM ƠN

Bằng sự kính trọng và lòng biết ơn sâu sắc, tôi xin chân thành cảm ơn PGS.TS. Trần Thị Việt Trung - người đã tận tình hướng dẫn và giúp đỡ tôi trong suốt quá trình thực hiện luận văn.

Tôi xin chân thành cảm ơn Ban Giám hiệu, các thầy cô giáo Khoa Văn - Xã hội, Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên đã giúp đỡ và tạo điều kiện cho tôi trong suốt quá trình học tập, nghiên cứu tại trường.

Tôi xin được gửi lời cảm ơn tới nhà thơ Y Phương đã tận tình giúp đỡ và cung cấp cho tôi những thông tin, tư liệu quý báu để tôi hoàn thành luận văn này.

Cuối cùng, tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới gia đình, bạn bè đã động viên, quan tâm, chia sẻ và tạo điều kiện giúp tôi hoàn thành tốt luận văn này.

*Thái Nguyên, tháng 10 năm 2016*

**Tác giả Luận văn**

**Hoàng Thị Huệ Dinh**

## **LỜI CAM ĐOAN**

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của tôi dưới sự hướng dẫn của PGS.TS. Trần Thị Việt Trung. Các kết quả nêu trong luận văn này là trung thực và chưa từng công bố trong bất kỳ công trình nào khác.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

*Thái Nguyên, tháng 10 năm 2016*

*Học viên*

**Hoàng Thị Huệ Dinh**

**Xác nhận**

**Của trưởng khoa chuyên môn**

**Xác nhận**

**Của người hướng dẫn khoa học**

## MỤC LỤC

<b>LỜI CAM ĐOAN</b> .....	i
<b>LỜI CẢM ƠN</b> .....	ii
<b>MỤC LỤC</b> .....	ii
<b>PHẦN MỞ ĐẦU</b> .....	1
1. Lí do chọn đề tài.....	1
2. Lịch sử vấn đề nghiên cứu.....	5
3. Đối tượng và mục tiêu nghiên cứu.....	11
4. Nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu .....	12
5. Phạm vi nghiên cứu.....	13
6. Cấu trúc của luận văn .....	13
7. Đóng góp của luận văn .....	13
<b>Chương 1 Y PHƯƠNG - NHÀ THƠ DÂN TỘC TÀY TIÊU BIỂU THỜI KỲ HIỆN ĐẠI</b> .....	14
<b>1.1 Vài nét về Y Phương - Nhà thơ Tày xứ “non nước Cao Bằng”</b> .....	14
<i>1.1.1. Tiểu sử của nhà thơ Y Phương</i> .....	14
<i>1.1.2. Sự nghiệp sáng tác của Y Phương</i> .....	19
<b>1.2. Quan niệm của Y Phương về sáng tác văn chương</b> .....	27
<b>Chương 2 BẢN SẮC TÀY TRONG THƠ SONG NGỮ Y PHƯƠNG</b> .....	40
<b>2.1. Bản sắc Tày trong ngôn ngữ thơ</b> .....	41
<b>2.2. Bản sắc Tày nhìn từ phương diện nội dung</b> .....	49
<i>2.2.1. Bức tranh thiên nhiên làng Tày xứ non nước Cao Bằng</i> .....	49
<i>2.2.2. Hình ảnh “người đồng mình” đầy yêu thương, tự hào nhưng thấp thoáng nỗi buồn xót xa</i> .....	51
<i>2.2.3. Tự hào về những phong tục, tập quán đẹp trong cộng đồng Tày.</i>	58

<b>2.3. Cách diễn đạt và hình ảnh thơ đậm chất Tày .....</b>	<b>66</b>
2.3.1. <i>Cách diễn đạt đậm chất Tày .....</i>	<i>66</i>
2.3.2. <i>Một số hình ảnh thơ mang nét đặc trưng miền biên viễn.....</i>	<i>70</i>
<b>Chương 3 TÍNH HIỆN ĐẠI TRONG THƠ SONG NGŨ Y PHƯƠNG..</b>	<b>76</b>
<b>3.1. Kế thừa thơ ca truyền thống trên cơ sở làm mới và sáng tạo.....</b>	<b>76</b>
3.1.1. <i>Kế thừa thơ ca truyền thống một cách sáng tạo .....</i>	<i>76</i>
3.1.2. <i>Hình ảnh thơ đậm chất miền núi, vừa quen thuộc, vừa mới mẻ... 82</i>	<i>82</i>
<b>3.2. Tính hiện đại trong thơ song ngũ Y Phương.....</b>	<b>86</b>
3.2.1. <i>Hiện đại trong cách diễn đạt ý thơ.....</i>	<i>86</i>
3.2.2. <i>Hiện đại ở các vấn đề xã hội mà nhà thơ quan tâm.....</i>	<i>87</i>
3.2.3. <i>Hiện đại trong ngôn ngữ thơ.....</i>	<i>91</i>
<b>KẾT LUẬN.....</b>	<b>98</b>
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO.....</b>	<b>103</b>

## PHẦN MỞ ĐẦU

### 1. Lí do chọn đề tài

1.1. Thơ ca hiện đại của các dân tộc thiểu số (DTTS) nói riêng, văn học hiện đại các DTTS nói chung từ lâu đã được khẳng định là một bộ phận văn học có vẻ đẹp, và có sắc thái riêng, in đậm dấu ấn tâm hồn và giàu bản sắc văn hóa các dân tộc anh em với nhiều cá tính sáng tạo độc đáo. Riêng trong lĩnh vực thơ ca, các nhà thơ dân tộc ít người đã đóng góp vào nền thơ ca hiện đại Việt Nam một tiếng nói riêng, đậm chất dân tộc và miền núi với nhiều gương mặt mới, nhiều giọng điệu khác nhau. Mỗi người trong số họ đã tạo ra một tiếng nói, một gương mặt, một phong cách thơ riêng biệt, độc đáo. Ví như thơ của các nhà thơ: Nông Quốc Chấn, Nông Viết Toại, Triều Ân; Mai Liễu, Dương Thuấn, Lương Định, Triệu Lam Châu... (dân tộc Tày); Bàn Tài Đoàn, Triệu Kim Văn... (dân tộc Dao); Cầm Biều, Vương Trung, Lò Văn Cậy, Lò Cao Nhum... (dân tộc Thái); Mã Thế Vinh (dân tộc Nùng); Vương Anh, Bùi Tuyết Mai... (dân tộc Mường); Lò Ngân Sủn... (dân tộc Giáy); Lâm Quý... (dân tộc Cao Lan), Pờ Sảo Min... (dân tộc Pa Dí), Dư Thị Hoàn... (dân tộc Hoa); Inrasara... (dân tộc Chăm); Hùng Đình Quý, Mã A Lệnh... (dân tộc Mông); HơVê... (dân tộc Hơ Rê); Trần Thanh Pôn... (dân tộc Khmer)... Trong đó, nhà thơ Tày Y Phương nổi lên là một trong những nhà thơ Việt Nam tiêu biểu và xuất sắc nhất trong đội ngũ các nhà thơ người DTTS hiện đại. Với quan niệm “*Văn chương là một việc làm trả ơn những người sinh thành và nuôi dưỡng mình*”, gần 40 năm qua, ông lặng lẽ sáng tác, lặng lẽ thử nghiệm và không ngừng lao động sáng tạo để có thể công bố khối lượng tác phẩm không hề “khiêm tốn”, bao gồm: 1 tập kịch, 3 tập tản văn, 2 trường ca, 7 tập thơ. Trong đó có 2 tập thơ song ngữ Tày - Việt với tổng số 152 bài thơ. Tên tuổi ông gắn với “*Mùa hoa bội thu*” những Giải thưởng: Giải A Hội Nhà văn Việt Nam, 1987 (*Tiếng hát tháng giêng* - Thơ); Giải A Hội Nhà văn Việt Nam, 1992 (*Lời chúc* - Thơ); Giải B (không có giải A) Bộ

Quốc phòng, 2000 (*Chín tháng* - Trường ca); Giải nhất cuộc thi Thơ Tạp chí Văn nghệ Quân đội năm 1984 (chùm thơ: *Phòng tuyến Khau Liêu, Tên làng, Nói với con*). Ngoài ra ông còn được nhận nhiều giải thưởng khác của tuần báo Văn nghệ của Hội Văn học nghệ thuật các DTTS Việt Nam. Đặc biệt, ông là một trong số ít các tác giả người DTTS được nhận Giải thưởng Nhà nước về Văn học nghệ thuật (với 3 Tập thơ *Tiếng hát tháng giêng, Chín tháng, Lời chúc*). Ông là một trong những nhà thơ dân tộc thiểu số hiếm hoi được vinh dự nhận Giải thưởng Nhà nước về Văn học Nghệ thuật. Từ đây cho thấy, nghiên cứu về thơ Y Phương, đặc biệt là bộ phận thơ song ngữ - bộ phận thơ độc đáo, đặc sắc của ông, cái góp phần làm nên một Y Phương rất truyền thống, “rất Tày” nhưng cũng rất hiện đại - là một việc làm cần thiết trong giai đoạn hiện nay.

1.2. Đọc thơ Y Phương, ta thấy ở đó luôn thấm đẫm một tình yêu quê hương, đất nước, yêu dân tộc của mình. Nhưng điểm khác ở ông so với những nhà thơ lớp trước là ở cách ông đã thể hiện tinh thần ấy trên một quan điểm, một cách thức mới. Nếu thơ Nông Quốc Chấn, Bàn Tài Đoàn, Nông Viết Toại, Triều Ân... trực tiếp lấy hình ảnh quê hương, đất nước làm đề tài chủ đạo, họ làm thơ để hát lên tiếng ca hào sảng về tình yêu quê hương, đất nước, dân tộc, về những thay đổi lớn lao của số phận dân tộc, từ kiếp đói nghèo, nô lệ được đứng lên làm chủ cuộc đời - thì thơ Y Phương lại là sự mở rộng biên độ đề tài. Ông viết rất nhiều đề tài khác nhau (về cuộc sống và con người miền núi trong cả chiến tranh lẫn thời bình; cuộc sống con người ở đô thị; viết về tình cảm gia đình, tình yêu đôi lứa, về cái tôi cá nhân) với những nỗi niềm, khát vọng riêng từ sâu thẳm... Và ở đề tài nào Y Phương cũng thể hiện rất thành công. So với các nhà thơ Tày nói riêng, các nhà thơ dân tộc thiểu số nói chung cùng thời thì Y Phương là một trong số ít nhà thơ có ý thức sâu sắc về việc cần phải sáng tác thơ bằng tiếng mẹ đẻ (sau đó mới dịch ra tiếng Việt). Đây là một đặc điểm, một nét đặc trưng riêng, thể hiện rất rõ, rất sinh động tính dân tộc, bản sắc dân tộc và lòng tha thiết với ngôn ngữ dân tộc của ông.

Vì thế, nghiên cứu thơ song ngữ của Y Phương sẽ thấy bản sắc Tày hiện lên một cách hết sức đậm nét, sinh động và cụ thể trong từng tác phẩm của ông. Qua đó, ta nhận thấy sự trải nghiệm cuộc đời cũng như thấy được tầm cao và chiều sâu văn hóa ở trong ông. Ông hiểu hơn ai hết - văn hóa là sức mạnh nội sinh, là cội nguồn giá trị của dân tộc với những làn Tày: “*Vách nhà ken câu hát*”, với niềm tin “*Còn quê hương thì làm phong tục*”!. Nhưng điều đáng quý trọng ở nhà thơ Tày này là ông đã không bó hẹp ngòi bút của mình chỉ trong việc phản ánh cuộc sống sinh hoạt của người Tày - mà đã vượt lên, vươn xa như một dấu nối với thơ ca các dân tộc khác. Chính vì thế mà thơ ông với sự mở rộng biên độ của đề tài, chủ đề nhưng vẫn thấm đẫm bản sắc văn hóa “*người đồng mình*”, vẫn mở rộng, giao hòa với các vùng văn hóa rộng lớn khác để cùng hòa vào dòng sông thơ ca của dân tộc Việt nói chung.

Thừa kế và sở hữu một kho tàng văn hóa Tày truyền thống phong phú, ông đã sử dụng linh hoạt các thể thơ dân gian để giải bày, truyền tải những lát cắt muôn màu về đời sống, sinh hoạt, phong tục tập quán, ngôn ngữ, ẩm thực, trang phục, trò chơi dân gian... của quê hương, dân tộc mình. Ông vận dụng rất khéo léo chất dân ca Tày để tạo nên câu thơ trữ tình, giàu hình ảnh, giàu chất liên tưởng. Y Phương biết chọn lọc trong kho tàng ngôn ngữ dân tộc mình những chất liệu đặc trưng để tạo nên thứ ngôn ngữ nghệ thuật riêng cho tác phẩm của mình. Phong cách thơ ông vừa hiện đại vừa dân tộc, bởi ông đã kết hợp được truyền thống văn hóa, văn học của quê hương Cao Bằng, của dân tộc Tày với văn hoá của mọi miền quê khác của đất nước và đã chủ động tiếp cận với nền văn hoá, văn học hiện đại của dân tộc Việt thế kỷ XXI. Đọc thơ Y Phương cảm nhận rõ sự mộc mạc, hồn nhiên mà lắng đọng do cách viết chân thành mà sâu sắc của ông. Thế giới nghệ thuật của Y Phương thật đa dạng, phong phú nhưng vẫn có nét riêng (không gian riêng, thời gian riêng và những quy luật tâm lí riêng của con người miền núi...). Thế giới nghệ thuật ấy ứng với một quan niệm về hiện thực, về cuộc sống, về con người của riêng



ông. Qua thể giới nghệ thuật ấy, người đọc có thể hình dung sự sáng tạo độc đáo cùng lối tư duy nghệ thuật và phong cách nghệ thuật của nhà thơ.

- Chính vì vậy, lựa chọn ***Thơ song ngữ Y Phương*** để làm đề tài nghiên cứu - chính là đã lựa chọn phần đặc sắc nhất trong sáng tác thơ ca của ông, là đã tìm đến những nét đặc điểm riêng biệt trong cả nội dung và hình thức thơ (đặc biệt là về ngôn ngữ thơ, hình ảnh thơ), cũng như đã chỉ ra được tư tưởng nghệ thuật của ông (tha thiết với văn hóa dân tộc, trở về với cội nguồn dân tộc trong sự sáng tạo và hiện đại hóa).

**1.3.** Trong sáng tác nói chung, Y Phương bao giờ cũng mang thông điệp về việc giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc. Nhà thơ đã đến và chinh phục những người yêu nền văn hóa Tày vốn rất rục rờ, độc đáo, tràn đầy sức sống với một vẻ đẹp mới từ những góc nhìn mới về văn hóa Tày trong sự giao thoa, nối kết với văn hóa của các dân tộc anh em khác trong “*Ngôi nhà văn chương*” chung. Tiếp cận thơ song ngữ của Y Phương khiến ta càng hiểu thêm về vẻ đẹp độc đáo của ngôn ngữ Tày, của lối tư duy nghệ thuật đậm chất Tày và cách diễn đạt theo kiểu người Tày thời kỳ hiện đại.

- Là một nhà báo và cũng là người con của đồng bào dân tộc Tày, tôi nhận thấy việc nghiên cứu ***Thơ song ngữ của nhà thơ Tày - Y Phương*** có rất nhiều ý nghĩa. Trước hết, tôi sẽ hiểu hơn về vẻ đẹp của thơ Tày khi được sáng tác bằng lối tư duy và bằng ngôn ngữ của chính người Tày; hiểu hơn về nhà thơ Y Phương cùng những đóng góp to lớn, đặc sắc của ông đối với thơ ca các DTTS nói riêng, thơ ca Việt Nam hiện đại nói chung; hiểu hơn về vẻ đẹp của ngôn ngữ dân tộc mình, hiểu hơn về bản sắc văn hóa dân tộc mình và yêu mến, tự hào về dân tộc Tày - một dân tộc có truyền thống thơ ca, có kho tàng văn hóa giàu có, phong phú và đang từng bước đi trên con đường hiện đại hóa và hội nhập quốc tế...

Bên cạnh đó, nghiên cứu thơ song ngữ Y Phương cũng giúp ích rất nhiều cho công việc chuyên môn của tôi, bởi qua đây - tôi thêm hiểu hơn về

ngôn ngữ Tày và cách sử dụng thứ ngôn ngữ mẹ đẻ trong quá trình tác nghiệp của mình tại các bản làng dân tộc Tày, cũng như có ý thức gìn giữ những nét đẹp truyền thống quý báu đó - thông qua việc thực hiện các tác phẩm báo chí để góp phần tuyên truyền, nâng cao nhận thức của đồng bào dân tộc mình trong công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa hôm nay...

## 2. Lịch sử vấn đề nghiên cứu

Là nhà thơ DTTS có nhiều tác phẩm được công bố, được nhận nhiều Giải thưởng của Trung ương và địa phương, có nhiều bài thơ để lại dấu ấn trong lòng bạn đọc, thơ Y Phương thực sự đã thu hút được nhiều người nghiên cứu, phê bình. Y Phương đã được nhắc đến ngay từ một số công trình nghiên cứu về thơ DTTS trước năm 2000, ví dụ như cuốn: *Sự hình thành văn xuôi* (trong cuốn *40 năm văn hóa nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam 1945-1985*) của Phong Lê; *Văn học các dân tộc thiểu số mười năm qua với vấn đề truyền thống và hiện đại* (1986), Đinh Văn Định; *Văn học các dân tộc thiểu số Việt Nam hiện đại* (1995) của Lâm Tiên; Hùng Đình Quý (1997), *Tiếng nói các nhà văn dân tộc thiểu số*, Nhiều tác giả, NXB Văn hóa dân tộc, Hà Nội; *Tuyển tập văn học dân tộc miền núi*, Nhà xuất bản (NXB) Giáo dục, 1998 (Nguyễn Quốc Chân chủ biên); Phạm Quang Trung, *Thổ cảm dệt bằng thơ* (phê bình, 1999); Lò Ngân Sủn (1999), *Hoa văn thổ cảm* (Tập 2), NXB Văn hóa dân tộc, Hà Nội... Ngoài ra, còn có các cuốn: “*Một mình trong cõi thơ*”, NXB Văn hóa dân tộc, (2000) của Hoàng Quảng Uyên); “*Nét đẹp văn hóa trong thơ văn và ngôn ngữ dân tộc*”, 3 tập: 2003 - 2008 của TS. Hoàng An; “*Song thoại với cái mới*” (2008) của Innasara; “*Hương sắc miền rìng*” (2008) của Mai Liễu...

Đặc biệt trong một số các công trình nghiên cứu chuyên sâu của các tác giả là những nhà nghiên cứu phê bình yêu quý và say mê văn chương dân tộc thiểu số sau năm 2010 như: “*Bản sắc dân tộc trong thơ các dân tộc thiểu số Việt Nam hiện đại*” 2010 (Trần Thị Việt Trung chủ biên); “*Văn học dân tộc*